

Số: 10 /2009/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2009.

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 45/2007/QĐ-NHNN ngày 17 tháng 12 năm 2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về độ mật của từng loại tài liệu, vật mang bí mật Nhà nước trong ngành Ngân hàng

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2003;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh số 30/2000/PL-UBTVQH10 ngày 28/12/2000 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về bảo vệ bí mật Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 96/2008/NĐ-CP ngày 26/8/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28/03/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh bảo vệ bí mật Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 15/2003/QĐ-TTg ngày 20/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục bí mật Nhà nước độ Tuyệt mật và Tối mật trong ngành Ngân hàng;

Căn cứ Quyết định số 151/2003/QĐ-BCA(A11) ngày 11/03/2003 của Bộ trưởng Bộ Công an về danh mục bí mật Nhà nước độ Mật trong ngành Ngân hàng,

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung Quyết định số 45/2007/QĐ-NHNN ngày 17 tháng 12 năm 2007 về độ mật của từng loại tài liệu, vật mang bí mật Nhà nước trong ngành Ngân hàng như sau:

Điều 1. Khoản 6 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

Tài liệu, chứng từ, số liệu về xuất kho, nhập kho các loại tiền của Nhà máy in tiền quốc gia, các kho tiền Trung ương; tài liệu, chứng từ, số liệu về xuất, nhập tiền thuộc Quỹ dự trữ phát hành tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định (trừ trường hợp xuất, nhập với Quỹ nghiệp vụ phát hành).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành.



2. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Nhà máy in tiền quốc gia, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, tổ chức khác có hoạt động ngân hàng chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. *Tr*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Bộ Công an (để phối hợp);
- Văn phòng Chính phủ (2 bản);
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Lưu: VP, PC.

THÔNG ĐỐC



NGUYỄN VĂN GIÀU